

# NGUYỄN ÁI QUỐC VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO NHỮNG NGUYÊN TẮC ĐẢNG KIỂU MỚI CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN NGA TRONG QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP ĐẢNG

PGS, TS NGÔ HUY TIẾP

*Học viện Xây dựng Đảng*

Năm 1911, thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước, với một niềm tin mạnh mẽ nhất định tìm ra con đường giải phóng dân tộc thoát khỏi ách đọa đầy của thực dân Pháp xâm lược. Song con đường Người đi rất khác với những nhà cách mạng tiền bối đã đi, Nguyễn Tất Thành tìm đường cứu nước ở chính đất nước của kẻ thù xâm lược. Người sang Pháp, sau đó đi đến nhiều nước trên thế giới để tìm hiểu về chủ nghĩa đế quốc, đến Anh, Mỹ và sống ở Anh nhiều năm. Quá trình bôn ba hải ngoại giúp Người thấy rõ một sự thật: ở đâu người lao động cũng nghèo khổ như nhau, còn bọn tư bản bóc lột đều sống giàu sang trên lưng người lao động. Người rút ra kết luận quan trọng: “Chủ nghĩa tư bản là một con đia có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa. Nếu muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi còn lại kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị

cắt đứt lại sẽ mọc ra”<sup>1</sup>. Và do vậy, cách mạng ở các nước chính quốc phải đoàn kết với cách mạng ở các nước thuộc địa.

Cuối năm 1917, Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp, sống và hoạt động cách mạng ở Pari. Trong khoảng thời gian này, tình hình chính trị, kinh tế thế giới có những chuyển biến lớn lao, tác động sâu sắc đến lập trường chính trị, tư tưởng của Người: Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga năm 1917 đã nổ ra và giành thắng lợi toàn diện, lần đầu tiên trên thế giới, nhân dân lao động Nga, dưới sự lãnh đạo của chính đảng vô sản, đã đứng lên làm chủ vận mệnh của mình. Sự kiện vĩ đại này, ngay lúc bấy giờ tuy Nguyễn Tất Thành chưa hiểu hết ý nghĩa trọng đại của nó đối với cách mạng Việt Nam, song Người đã cảm thấy sức lôi cuốn kỳ diệu của nó. Về sau Người viết: “Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mã Khắc Tư và Lenin”<sup>2</sup>.

Trở lại Pari, Nguyễn Tất Thành tích cực hoạt động và sớm trở thành linh hồn trong các tổ chức cách mạng như: “Hội những người Việt Nam yêu nước”, thành lập năm 1917, và “Hội những người cách mạng Việt Nam”. Cũng do ý thức được mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng giải phóng người lao động Pháp, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp với tên gọi Nguyễn Ái Quốc. Người nhận thấy ở Pháp lúc bấy giờ chỉ có Đảng Xã hội là tổ chức chính trị bênh vực sự nghiệp cách mạng của các dân tộc thuộc địa, trong đó có cách mạng Việt Nam. Hoạt động trong Đảng Xã hội và phong trào công nhân Pháp giúp Nguyễn Ái Quốc có cơ hội được tiếp cận với lý luận của chủ nghĩa Mác – Lenin và nhiều nhà cách mạng vô sản nổi tiếng.

Tháng 3-1919, theo sáng kiến của Lenin, tại Mátxcova, Quốc tế Cộng sản III (Đệ tam Quốc tế) được thành lập. Cũng tại Mátxcova, từ ngày 18-7 đến ngày 7-8-1920, đã diễn ra Đại hội lần thứ hai của Quốc tế Cộng sản. Trong các văn kiện trình Đại hội có bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lenin. Bản Luận cương của Lenin đã gây cho Nguyễn Ái Quốc một ấn tượng đặc biệt sâu sắc, làm chuyển biến lập trường cách mạng của Người, từ một người yêu nước đến chô tin tưởng và đi theo chủ nghĩa cộng sản. Văn bản đó đã chỉ cho Nguyễn Ái Quốc sáng tỏ con đường giải phóng dân tộc mà Người đang bôn ba tìm kiếm. Nhớ lại thời khắc đặc biệt đó, về sau Người viết: “Luận cương của Lenin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo:

Hỡi đồng bào bị đọa dày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta! Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lenin, tin theo Quốc tế thứ ba”<sup>3</sup>. Cũng trong những năm đó, Đảng Xã hội Pháp có cuộc tranh luận sôi nổi về việc nên hay không nên gia nhập Đệ tam Quốc tế. Với niềm tin sâu sắc vào vai trò của Quốc tế Cộng sản trong cuộc đấu tranh giải phóng lao động và giải phóng các dân tộc bị áp bức, Người đã tích cực vận động các đảng viên khác ủng hộ Đảng Xã hội tham gia Đệ tam Quốc tế.

Tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp, ở thành phố Tua ngày 25-12-1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Đảng Xã hội Pháp gia nhập Đệ tam Quốc tế và trở thành một trong những đảng viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Đến thời điểm này, sau 10 năm tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã nhận rõ con đường cách mạng Việt Nam, và bước vào thời kỳ hoạt động mới, thời kỳ xác lập đường lối và xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam.

Là đảng viên của Đảng Cộng sản Pháp, có nghĩa là các đảng viên của Đảng phải từ bỏ lập trường của Đảng Xã hội, theo quan điểm, tư tưởng của Quốc tế II, đồng thời tiếp thu quan điểm tư tưởng, cương lĩnh, điều lệ của các đảng cộng sản theo Quốc tế III. Trong tác phẩm *Bệnh áu trĩ tả khuynh trong phong trào cộng sản* của Lenin, được phổ biến đến các đại biểu về dự Đại hội II Quốc tế Cộng sản, đã chỉ rõ: Tính tất yếu của sự lặp lại trên phạm vi quốc tế, một số đặc điểm chủ yếu của Cách mạng Tháng Mười Nga như: Chuyên chính vô sản; liên minh công nông; vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản, đồng thời bác bỏ luận

điểm của chủ nghĩa cơ hội về tính đặc thù những kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười. Song, việc vận dụng những kinh nghiệm phổ biến của Cách mạng Tháng Mười vào từng nước phải hết sức chú ý đặc điểm riêng của mỗi nước.

Ở rất nhiều tác phẩm, Lênin luôn nhấn mạnh: Cách mạng vô sản muôn thành công tất yếu phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Song, những đảng này phải được tổ chức theo những nguyên tắc đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Những nguyên tắc đó gồm: Đảng là đội tiền phong có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân; Đảng lấy chủ nghĩa Mác làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động; Đảng được tổ chức theo chế độ tập trung, dân chủ; trong điều kiện lãnh đạo cách mạng thành công, Đảng là hạt nhân của chuyên chính vô sản; Đảng là khối đoàn kết thống nhất, tự phê bình và phê bình là qui luật phát triển của Đảng; Đảng gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân; Đảng mạnh lên do thường xuyên kết nạp những người ưu tú vào Đảng, chống chủ nghĩa cơ hội và thải trừ những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng; Đảng tuân theo chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân.

Hoạt động trong Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc từng bước thầm nhuần đường lối chính trị và những nguyên tắc xây dựng đảng theo quan điểm Đảng kiểu mới củaỆ tam Quốc tế. Không chỉ tiếp thu lý luận sâu sắc, Người còn là một nhà hoạt động cách mạng vĩ đại, ra sức vận dụng lý luận vào thực tiễn. Ở Pháp, Người tham gia tổ chức và lãnh đạo “Hội liên hiệp thuộc địa”, tổ chức ở Pari năm 1921; về Trung Quốc, Người tham gia trong “Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức”, tổ chức ở Quảng Châu năm 1925. Đồng thời, để

chuẩn bị những tiền đề cần thiết cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam sau này, Người viết sách lý luận, sáng lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, một tổ chức quá độ nhằm giáo dục, đào tạo cán bộ cho Đảng. Thông qua những khóa học của Hội, Người truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin cho những thanh niên yêu nước; mặt khác Người còn gửi những thanh niên ưu tú vào học trường quân sự Hoàng Phố ở Quảng Châu, Trung Quốc và Đại học Phương Đông của Quốc tế Cộng sản ở Liên Xô.

Nhờ về sự kiện này, liên hệ với tình hình của Đảng Cộng sản Dân chủ - xã hội Nga năm 1901, ta thấy có những tương đồng. Để chuẩn bị cho đại hội thành lập lại Đảng Cộng sản Dân chủ - xã hội Nga vào năm 1903, ngay từ cuối năm 1901, Lênin đã viết tác phẩm nổi tiếng *Làm gì* nhằm đánh bại chủ nghĩa cơ hội trong Đảng về mặt tư tưởng; luận chứng tính tất yếu phải xây dựng Đảng trở thành đội tiền phong chiến đấu của giai cấp công nhân; chỉ ra những nhiệm vụ và phương pháp cách mạng quan trọng có tính cương lĩnh của Đảng. Đối với cách mạng Việt Nam những năm 1925-1927, hầu hết những thanh niên ưu tú đã giác ngộ chủ nghĩa yêu nước, nhưng họ chưa có hiểu biết gì về cách mạng vô sản, về chủ nghĩa cộng sản; họ cũng chưa có liên hệ gì với phong trào của giai cấp công nhân trong nước. Trong điều kiện như vậy, Nguyễn Ái Quốc chưa thể tổ chức ra một chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân, mà tiếp tục chuẩn bị kỹ lưỡng mọi mặt cho sự ra đời của Đảng. Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh* (1927), Nguyễn Ái Quốc đề cập đến nhiều vấn đề hết sức quan trọng về Đảng và xây dựng Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam.

Nói về Đảng và vai trò của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng, Người viết: “Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất”<sup>4</sup> và “phải có đảng cách mệnh, để trong thi vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thi liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>5</sup>. Ở đây Người nói đến một Đảng cách mạng vững bền, theo những nguyên tắc xây dựng Đảng Cộng sản Dân chủ - xã hội Nga (b), do Lenin khởi xướng. Để xây dựng một

đảng cách mạng vững bền như vậy, Nguyễn Ái Quốc đã phát triển sáng tạo lý luận xây dựng đảng kiểu mới của giai cấp công nhân quốc tế vào xây dựng Đảng ta trên ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về tư tưởng, Người khẳng định dứt khoát phải xây dựng Đảng trên cơ sở tư tưởng của chủ nghĩa Lenin: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lenin”<sup>6</sup>.

Về chính trị, Nguyễn Ái Quốc đã vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác – Lenin về cách mạng

“Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lenin”.

dân chủ tư sản kiểu mới để phác thảo cơ sở lý luận cho cương lĩnh chính trị tương lai của Đảng: “Cách mệnh Việt Nam bây giờ còn là tư sản dân quyền cách mệnh. Trong công cuộc cách mạng này, thô địa cách mệnh là một bộ phận rất trọng yếu”<sup>7</sup>. Giai cấp lãnh đạo cuộc cách mạng đó, không có ai khác ngoài giai cấp công nhân: “Cách mạng bây giờ, cũng như về bước sau, vô sản giai cấp phải đứng về địa vị lãnh đạo mới được”<sup>8</sup>. Sau khi thực hiện cách mạng dân chủ tư sản thắng lợi, giai cấp công nhân và nhân dân lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục làm cách mạng xã hội chủ nghĩa để: “Phá tan cái xã hội bất bình hiện tại mà lập ra xã hội ai cũng phải làm, ai cũng

đủ dùng, ai cũng tự do, bình đẳng, tức là xã hội cộng sản”<sup>9</sup>. Người cũng chỉ rõ, về sách lược và phương pháp cách mạng, đảng phải chuẩn bị thời cơ, nắm vững thời cơ lãnh đạo quần chúng đứng lên giành chính quyền về tay: “Khi đại bộ phận dân cày và thợ thuyền đã đoàn kết vững vàng, chắc chắn, khi kinh nghiệm tranh đấu của quần chúng đã già, khi phong trào cách mạng đã lên cao, khi quyền thống trị của đế quốc chủ nghĩa đã gặp bước nguy cơ, khi những bộ phận trung lập trong dân chúng đã theo về phe cách mạng, khi quần chúng đã hăng hái ra hy sinh, bây giờ trách nhiệm của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên là phải đem quần chúng đứng dậy đánh trục quyền thống trị của đế quốc chủ nghĩa”<sup>10</sup>.

Về mặt tổ chức, Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh phải: Xây dựng một đảng “vững bền”, “chắc chắn” cho cách mạng Việt Nam. Đây là cách diễn đạt đơn giản, dễ hiểu của Người về một nhiệm vụ rất khó khăn là xây dựng Đảng ta thành một đảng cách mạng, chiến đấu, đủ sức dẫn dắt giai cấp và dân tộc trên đường tranh đấu đến thắng lợi cuối cùng. Chúng ta đều biết, một trong những đóng góp lớn của Lenin về xây dựng chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân là Người đòi hỏi phải xây dựng Đảng Công nhân Dân chủ - xã hội Nga thành đội tiên phong chiến đấu, có tổ chức và là tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp. Để bảo đảm tính tổ chức chặt chẽ của Đảng, Lenin đòi hỏi: Đảng viên phải tự nguyện gia nhập Đảng, thừa nhận cương lĩnh, điều lệ của Đảng và bắt buộc phải sinh hoạt trong một tổ chức của Đảng; Đảng phải được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Chính vì nhiệm vụ khó khăn này mà ngay ở trang mở đầu cuốn *Đường Kách mệnh*, Nguyễn Ái Quốc đã viết về “tư cách một người cách mạng” với 23 điều răn dạy. Trong đó có 14 điều yêu cầu người cách mạng phải tự làm với chính mình; 5 điều phải làm đối với người khác; 4 điều phải làm trong khi thực thi nhiệm vụ. Hai mươi ba điều đó thực chất là nói về tư cách, phẩm chất đạo đức, tác phong công tác của người cách mạng nói chung, người đảng viên tương lai của Đảng nói riêng. Nếu với một Đảng được xây dựng bởi những con người như vậy, thì nhất định Đảng sẽ là đội tiên phong chiến đấu của giai cấp và dân tộc. Về những điều kiện trở thành đảng viên, Đảng không phân biệt người vào đảng theo nghề nghiệp, mà qui định: “Đảng thì bất kỳ người ấy làm nghề gì, thợ thuyền hay là dân cày, học sinh hay là người buôn,

miễn là người ấy tin theo chủ nghĩa đảng, phục tùng phép luật đảng thì được vào... Đảng viên ai cũng phải vào hội để mà tuyên truyền chủ nghĩa của đảng. Nhưng không phải hội viên nào cũng vào được đảng”<sup>11</sup>. Luận điểm này có ba nội dung cần chú ý: Thứ nhất, điều kiện quan trọng hàng đầu của người vào đảng là phải giác ngộ mục tiêu, lý tưởng và phục tùng kỷ luật đảng. Đây là điều bắt buộc, thiết yếu đối với đội tiên phong, chiến đấu của giai cấp công nhân, không thực hiện điều này, đảng giống như một câu lạc bộ. Thứ hai, ở nơi nào có quần chúng thì ở đó cần có đảng viên của đảng hoạt động, song phải phân biệt đảng viên với quần chúng, không được lấn lộn. Thứ ba, đảng lựa người vào đảng không căn cứ hoàn cảnh xuất thân, không kỳ thị giai cấp và biệt phái. Những tư tưởng trên là sự phát triển tư tưởng của Lenin về sự cần thiết phải phân biệt đội tiên phong với giai cấp, phân biệt đảng viên với quần chúng. Chỉ có phân biệt như vậy thì đảng mới lãnh đạo được quần chúng, và để lãnh đạo quần chúng, đảng phải ra sức nâng trình độ của quần chúng lên trình độ của đảng.

Một nguyên tắc hết sức quan trọng nữa của chính đảng kiểu mới được Nguyễn Ái Quốc quan tâm nghiên cứu và phát triển, đó là nguyên tắc “đảng theo chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân”. Từ những kinh nghiệm thực tiễn, kết hợp với nhận thức lý luận, Người nhận thấy cách mạng Việt Nam muốn thành công, tất phải trở thành một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam cả. Đã là đồng chí, thì sung sướng cực khổ phải có nhau”<sup>12</sup>, và để đoàn kết với các đảng anh em và các dân tộc

bị áp bức Người chỉ rõ: “Đội tiên phong của lao động thuộc địa tiếp xúc mật thiết với giai cấp vô sản phương Tây để dọn đường cho một sự hợp tác thật sự sau này; chỉ có sự hợp tác này mới bảo đảm cho giai cấp công nhân quốc tế giành được thắng lợi cuối cùng”<sup>13</sup>.

Tại Hội nghị thành lập Đảng, ngày 3-2-1930, trong các văn kiện của Hội nghị - *Chánh cương văn tắt của Đảng; sách lược văn tắt của Đảng; chương trình tóm tắt của Đảng và Điều lệ tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam* - đã thể hiện khá đầy đủ những tư tưởng về Đảng được Người phát triển trước đó. Trong *Sách lược văn tắt của Đảng*, tại khoản 1 ghi: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”, về bản chất giai cấp của Đảng, văn kiện chỉ rõ: Đảng phấn đấu vì lợi ích của giai cấp công nhân và nông dân, không bao giờ hy sinh quyền lợi của hai giai cấp ấy cho các giai cấp khác. Về tôn chỉ, mục đích, *Điều lệ tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam* ghi: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra để lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản”<sup>15</sup>. Đặc biệt, trong Điều lệ tóm tắt của Đảng xác định rất rõ tư cách đảng viên theo tinh thần của chủ nghĩa Lenin: “LỆ VÀO ĐẢNG: Ai tin theo chủ nghĩa cộng sản, chương trình đảng và Quốc tế Cộng sản, hăng hái đấu tranh và dám hy sinh phục tùng mệnh lệnh Đảng và đóng đảng phí, chịu phần đau trong một bộ phận đảng thời được vào Đảng”<sup>16</sup>. Công thức nổi tiếng của Lenin về điều kiện trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Dân chủ - xã hội Nga, ranh giới phân biệt giữa cách mạng và cơ hội trong vấn đề tổ chức của Đảng, được lãnh tụ

Nguyễn Ái Quốc vận dụng sáng tạo vào xây dựng Đảng ta ngay từ khi thành lập...

Có thể nói, để đi đến Hội nghị thành lập Đảng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cần thiết cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng theo chủ nghĩa Mác – Lenin chân chính. Người đã đào tạo, giáo dục và rèn luyện được đội ngũ cán bộ lãnh đạo đầu tiên của Đảng thấm nhuần chủ nghĩa Mác – Lenin, có lòng nồng nàn yêu nước, gắn bó với phong trào cách mạng trong nước; đã tổ chức ra “Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên”, tổ chức tiền thân của Đảng, từ tổ chức đó những hạt giống cách mạng được gieo khắp cả nước, để về sau trở thành những lãnh tụ kiên trung của Đảng; đã vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân quốc tế cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; đã xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; đã xây nền móng vững chắc cho đường lối cách mạng Việt Nam từ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa sau này.

1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1998, T.1, tr. 454, 39, 39, 24, 106, 115, 107, 117, 67, 64

3, 13. Hồ Chí Minh *Toàn tập*, Nxb ST, H, 1980, T.1, tr. 459

14, 15, 16. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1998, T. 2, tr. 4, 7, 7.